

# PHIẾU TỔNG HỢP CHI TIÊU TRONG NGÀY TẠI TRƯỜNG TH GIA THUY

Năm học 2025 - 2026

123

Thực đơn: Ngày 23 tháng 02 năm 2026

Bữa chính: Thịt lợn rim hành

Muối vừng

Dưa hấu

Khoai tây xào cà rốt

Canh cải xanh nấu thịt

Cơm dẻo thơm

Bữa phụ: Sữa chua Vinamilk

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Tên thực phẩm	Nhập trong ngày				Ghi chú
		ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	
1	Gạo tẻ	kg	162	20,000	3,240,000	
2	Thịt lợn	kg	110.7	137,000	15,165,900	
3	Dưa hấu	kg	108	25,000	2,700,000	
4	Khoai tây, cà rốt	kg	88	30,000	2,640,000	
5	Cải xanh	kg	40.5	25,000	1,012,500	
6	Hành lá	kg	1	45,000	45,000	
7	Hành, tỏi, gừng	kg	3	50,000	150,000	
8	Lạc rang	kg	21	80,000	1,680,000	
9	Vừng rang	kg	3	100,000	300,000	
10	Dầu ăn	lít	35	60,000	2,100,000	
11	Mì chính	kg	1.5	70,000	105,000	
12	Hạt nêm	kg	3	60,000	180,000	
13	Nước mắm	lít	7	30,000	210,000	
14	Bột canh	gói	17	5,400	91,800	
15	Đường	kg	2	30,000	60,000	
16	VAT	suất	1,371	2,600	3,564,600	
17	Chất đốt	suất	1371	1,200	1,645,200	
18	N.lau sàn	lít	2	45,000	90,000	
19	N.rửa bát	lít	9	35,000	315,000	
20	Nhân công	công	1371	4,500	6,169,500	
21	Lãi dự kiến	đồng	1371	600	822,600	
22	Chi phí quản lý	đồng	1371	300	411,300	
23	Khấu hao	suất	1371	200	274,200	
24	Nước sạch	suất	1371	150	205,650	
25	Sữa chua Vinamilk	hộp	1371	4,000	5,484,000	
<b>Tổng cộng</b>					<b>48,662,250</b>	

Tổng số suất ăn của học sinh	1,371	suất
Đơn giá	35,000	suất
Số tiền ăn trong ngày	47,985,000	đồng
Số tiền dư của ngày hôm trước	-73,150	đồng
Số tiền chi ăn trong ngày	48,662,250	đồng
Số tiền còn lại cuối ngày	-750,400	đồng

Đại diện công ty Hoa Sữa



PHÓ GIÁM ĐỐC  
*Nguyễn Thị Vân*

Đại diện nhà trường



HIỆU TRƯỞNG  
*Bùi Thị Thu Hằng*